

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo

#### TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã sửa đổi, bổ sung ngày 25 tháng 11 năm 2014; ngày 12 tháng 6 năm 2018; ngày 13 tháng 11 năm 2020; ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung ngày 17 tháng 3 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp đã sửa đổi, bổ sung ngày 02 tháng 8 năm 2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo Tổng cục Thi hành án dân sự.

#### QUYẾT ĐỊNH:

##### Điều 1. Chức năng

Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo là đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự (sau đây gọi là Tổng cục), có chức năng tham mưu, giúp Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự (sau đây gọi là Tổng Cục trưởng) tổ chức việc tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về thi hành án dân sự thuộc thẩm quyền của Tổng cục; theo dõi, quản lý công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về thi hành án dân sự trong toàn Hệ thống tổ chức thi hành án dân sự.

##### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo (sau đây gọi là Vụ) có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Xây dựng, trình Tổng Cục trưởng kế hoạch công tác dài hạn, năm (05) năm và hằng năm của Vụ; tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Tổng cục; tham gia xây dựng chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch liên quan đến nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

dài hạn, 05 năm, hằng năm của Tổng cục; tham gia xây dựng dự thảo báo cáo Quốc hội, báo cáo Chính phủ về công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

2. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, đề án về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo để trình Tổng Cục trưởng, Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành; tham gia xây dựng, thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản, đề án khác do Tổng Cục trưởng giao.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án, dự án, chủ trương, chính sách, biện pháp và quy định của pháp luật về lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Vụ.

4. Thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ. Phối hợp với Vụ Nghiệp vụ 3 tổng hợp, theo dõi và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Phối hợp với Văn phòng Tổng cục thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, xử lý thông tin báo chí trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

5. Tham mưu, trình Tổng Cục trưởng ban hành quy định về quy trình, thủ tục, tiêu chuẩn, định mức, biểu mẫu, giấy tờ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, văn bản cá biệt, văn bản quy phạm nội bộ liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

6. Về công tác tiếp công dân, xử lý thông tin đường dây nóng, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về thi hành án dân sự:

a) Giúp Tổng Cục trưởng tiếp công dân, xử lý thông tin đường dây nóng, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về thi hành án dân sự theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm pháp luật thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính theo quy định của pháp luật. Chủ trì tham mưu giúp Tổng Cục trưởng theo dõi, chỉ đạo, quản lý đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài trong thi hành án dân sự;

b) Tham mưu giúp Tổng Cục trưởng quản lý, hướng dẫn nghiệp vụ, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo bảo đảm áp dụng thống nhất các quy định của pháp luật về việc tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị,

phản ánh về thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính trong Hệ thống tổ chức thi hành án dân sự;

c) Thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, biện pháp xử lý tố cáo của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Tổng Cục trưởng. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo về thi hành án dân sự thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Tổng Cục trưởng;

d) Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Tổng cục trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin đường dây nóng về thi hành án dân sự;

đ) Tham mưu giúp Tổng Cục trưởng phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Bộ trưởng giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự của Thừa phát lại theo quy định của pháp luật.

#### 7. Về công tác kiểm tra:

a) Tham mưu chỉ đạo công tác kiểm tra, xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra trong Hệ thống thi hành án dân sự, theo dõi, báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra của cơ quan thi hành án dân sự địa phương, các đơn vị thuộc Tổng cục;

b) Tổ chức kiểm tra hoặc phối hợp với các đơn vị thuộc Tổng cục thực hiện kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện kết luận kiểm tra đối với các cơ quan thi hành án dân sự, quản lý các lĩnh vực khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

#### 8. Về công tác phối hợp trong thanh tra:

a) Giúp Tổng Cục trưởng phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi chung về thanh tra về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính;

b) Chủ trì tham mưu góp ý dự thảo Kết luận thanh tra và thực hiện góp ý dự thảo Kết luận thanh tra liên quan đến khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật, phân cấp của Bộ trưởng và theo yêu cầu của Tổng Cục trưởng;

c) Giúp Tổng Cục trưởng chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc cơ quan thi hành án dân sự địa phương thực hiện Kết luận thanh tra liên quan đến công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Tổng cục tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra đối với các cơ quan thi hành án dân sự.

#### 9. Về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

a) Chủ trì tham mưu triển khai, phối hợp với các đơn vị thuộc Tổng cục hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện

công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong Hệ thống tổ chức thi hành án dân sự;

b) Giúp Tổng Cục trưởng chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành về tham nhũng, tiêu cực.

10. Tham mưu thực hiện công tác phòng ngừa tội phạm trong thi hành án dân sự, thi hành án hành chính liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ. Phối hợp với Vụ Nghiệp vụ 2 tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng ngừa tội phạm trong thi hành án dân sự, thi hành án hành chính liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

11. Công tác giám sát, theo dõi kiến nghị, kháng nghị:

a) Tham mưu, theo dõi trả lời kiến nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân; cơ quan điều tra, cơ quan Thanh tra, giám sát của Hội đồng nhân dân, Đại biểu Quốc hội và các cơ quan có thẩm quyền về khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thi hành án dân sự, đơn đốc thi hành án hành chính theo quy định của pháp luật, phân cấp của Bộ trưởng và theo yêu cầu của Tổng Cục trưởng;

b) Giúp Tổng Cục trưởng chỉ đạo, theo dõi, đơn đốc cơ quan thi hành án dân sự địa phương thực hiện kháng nghị, kiến nghị, thanh tra, giám sát liên quan đến công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo;

c) Chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Tổng cục tổng hợp, báo cáo việc thực hiện kháng nghị, kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân; cơ quan điều tra, cơ quan Thanh tra, giám sát của Hội đồng nhân dân, Đại biểu Quốc hội và các cơ quan có thẩm quyền về hoạt động thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính trong phạm vi cả nước.

12. Tổ chức sơ kết, tổng kết và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Vụ theo Quy chế của Tổng cục, Bộ Tư pháp và theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách tư pháp theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính, cải cách tư pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với lĩnh vực được giao và thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

14. Tham gia nghiên cứu khoa học, biên soạn, thẩm định các chương trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực chuyên môn thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ và theo phân công của Tổng Cục trưởng.

Chủ trì tổ chức, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ báo cáo về công tác tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Vụ.

15. Phối hợp với Vụ Nghiệp vụ 3 thực hiện ứng dụng tiến bộ khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

16. Quản lý, sử dụng đội ngũ công chức của Vụ và tài sản công được giao; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của Vụ theo quy định của pháp luật, của Bộ Tư pháp và Tổng cục.

17. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Quy chế làm việc, Quy chế quản lý tài sản, Quy chế chi tiêu nội bộ của Tổng cục, các quy định của Bộ Tư pháp, của pháp luật và các nhiệm vụ khác được Lãnh đạo Tổng cục giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế**

#### **1. Lãnh đạo Vụ:**

Lãnh đạo Vụ gồm có Vụ trưởng và không quá 03 (ba) Phó Vụ trưởng.

Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng Cục trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Vụ.

Các Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng quản lý, điều hành hoạt động của Vụ; trực tiếp quản lý một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác theo sự phân công của Vụ trưởng; chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về những lĩnh vực công tác được phân công.

2. Biên chế của Vụ Giải quyết khiếu nại tố cáo thuộc biên chế hành chính của Tổng cục, do Tổng Cục trưởng quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **Điều 4. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác**

Trách nhiệm và mối quan hệ công tác giữa Vụ với Lãnh đạo Tổng cục, các đơn vị thuộc Tổng cục, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác được thực hiện theo Quy chế làm việc của Tổng cục, Quy chế làm việc của Bộ Tư pháp và các quy định cụ thể sau:

1. Vụ chịu sự chỉ đạo, lãnh đạo trực tiếp của Tổng Cục trưởng hoặc Phó Tổng cục trưởng được phân công phụ trách, có trách nhiệm tổ chức thực hiện, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Tổng Cục trưởng, trước pháp luật về thực hiện Quy chế làm việc và kết quả giải quyết công việc được giao.

2. Vụ là đầu mối giúp Lãnh đạo Tổng cục thực hiện quan hệ công tác với các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành, địa phương, các Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2 Quyết định này, nếu phát sinh những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị khác thuộc Tổng cục, Vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan để giải quyết.

Khi có yêu cầu của các đơn vị khác thuộc Tổng cục trong việc giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đó mà có liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ thì Vụ có trách nhiệm phối hợp giải quyết.

Trường hợp phát sinh vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc có ý kiến khác nhau giữa Vụ với các đơn vị khác thuộc Tổng cục thì Vụ trưởng có trách nhiệm báo cáo Tổng Cục trưởng, hoặc Phó Tổng cục trưởng phụ trách.

### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1404/QĐ-TCTHADS ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo Tổng cục Thi hành án dân sự; Quyết định số 1029/QĐ-TCTHADS ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1404/QĐ-TCTHADS ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo Tổng cục Thi hành án dân sự.

### **Điều 6. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giải quyết Khiếu nại, tố cáo, Thủ trưởng các đơn vị khác thuộc Tổng cục, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 6;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ Tư pháp (để b/c);
- Vụ TCCB Bộ Tư pháp (để p/h);
- Các Phó Tổng cục trưởng;
- Công Thông tin điện tử Tổng cục THADS;
- Lưu: VT, TCCB.

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Quang Thái**